TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2019/QĐST-DS	*Bắc Từ Liêm, ngày 12 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc "*Tranh chấp phát sinh từ hợp đồng tín dụng*".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng

Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đình Kh - Phó Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị B và ông Lê Văn T - Chuyên viên xử lý nợ - Khối xử lý nợ - Ngân hàng.

- Bị đơn: + Anh Lê Văn Tr, sinh năm 1985;

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1987;

Cùng trú tại: Số 60, ngõ 196 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1961;

Trú tại: Số 9+11, ngõ 91, đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của bà S và chị H: Anh Lê Văn Tr.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1983;

+ Chị Nguyễn Thị Quý H, sinh năm 1983;

+ Cháu Lê Phương A, sinh năm 2007, cháu Lê Minh Tr, sinh năm 2012 và cháu Lê Quốc Đ, sinh năm 2010 (là con của anh T, chị H).

Cùng trú tại: Số 9+11, ngõ 91, đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T, chị H: Anh Lê Văn Tr.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị S có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng số tiền theo Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 150048 ngày 23/3/2015, Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 150049 ngày 23/3/2015 tính đến ngày 28/01/2019 là: 7.535.725.491 đồng (Bảy tỷ, năm trăm ba mươi lăm triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn, bốn trăm chín mươi mốt đồng); gồm 6.560.840.503 đồng tiền nợ gốc, 872.987.339 đồng tiền lãi trong hạn và 101.897.649 đồng tiền lãi quá hạn.

- Anh Lê Văn Tr và chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả nợ SAB số tiền theo Hợp đồng hạn mức tín dụng Thẻ tín dụng VISA ngày 29/01/2016 tính đến ngày 28/01/2019 là: 256.706.612 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu, bảy trăm linh sáu nghìn, sáu trăm mười hai đồng), gồm 196.507.769 đồng tiền nợ gốc và 60.198.843 đồng tiền lãi quá hạn.

- Anh Tr, chị H và bà S cam kết thanh toán các khoản nợ nêu trên theo kế hoạch sau: Từ tháng 02/2019 đến tháng 12/2019: Chậm nhất ngày 28 hàng tháng thanh toán tối thiểu 20.000.000 đồng tiền nợ gốc.Chậm nhất ngày 28/01/2020 sẽ thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc và tiền lãi còn lại.

- Kể từ ngày 29/01/2019, anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị S phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 150048 ngày 23/3/2015, Hợp đồng tín dụng trung - dài hạn số 150049 ngày 23/3/2015 và anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng hạn mức thẻ tín dụng ngày 29/01/2016 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản tiền nợ gốc.

- Trong trường hợp anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị Sinh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền nợ gốc, tiền lãi phát sinh thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng 300 m2 đất ở, 143 m2 đất vườn và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 152, tờ bản đồ số 32, tại địa chỉ: phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 722252, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 00820.QSDĐ/1977/QĐ-UBH do UBND

huyện Từ Liêm cấp ngày 15/7/2003 cho hộ bà Nguyễn Thị S để thu hồi tất cả các khoản nợ.

- Trong trường hợp số tiền phát mại từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng, thì anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị S phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Về án phí: Anh Lê Văn Tr, chị Nguyễn Thị H phải chịu 44.929.574 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bà Nguyễn Thị S phải chịu 19.255.954 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngân hàng số tiền 57.564.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AB/2014/06472 ngày 18/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu